

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC**

**NGÀNH:** Công nghệ kỹ thuật cơ khí và Kỹ thuật tuyển khoáng

**1. Tên học phần:**

Tiếng Việt: Khởi nghiệp

Tiếng Anh: Starting a Business

**Mã số học phần:** ĐHCQ0117

**Số tín chỉ học phần:** 2(2,0)

**Số tiết học phần:**

Lý thuyết: 30; Thực hành/thí nghiệm: 0

Tự học: 60

**2. Đơn vị quản lý học phần**

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. ThS. Bùi Thị Thúy Hằng
2. ThS. Trần Thị Thu Lan
3. ThS. Đặng Thị Thu Giang
4. ThS. Trần Thị Thanh Hương
5. ThS. Trần Hoàng Tùng
6. ThS. Ngô Lan Hương

2.2. Bộ môn: Quản trị kinh doanh

2.3. Khoa: Kinh tế

**3. Điều kiện học học phần**

Học sau học phần: Phương pháp luận nghiên cứu khoa học

**4. Mục tiêu của học phần:**

Trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết về khởi nghiệp trong bối cảnh hiện nay. Giúp người học có một nền tảng ý tưởng và hiểu biết để đánh giá khả năng chính mình trong lĩnh vực khởi nghiệp. Đồng thời đạt được những kỹ năng cụ thể để có thể sáng tạo áp dụng khởi nghiệp trong bối cảnh thay đổi liên tục của môi trường.

**4.1. Kiến thức:**

4.1.1. Hiểu được tổng quan về khởi nghiệp như kinh doanh và nghề kinh doanh, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, những tố chất và kỹ năng cần có của các nhà khởi nghiệp để tìm ra các ý tưởng cũng như cơ hội kinh doanh

4.1.2. Hiểu được các vấn đề về cơ hội kinh doanh, ý tưởng khởi nghiệp, quy trình lựa chọn, đánh giá các ý tưởng khởi nghiệp

4.1.3. Hiểu được cách thức lập kế hoạch kinh doanh và tạo lập doanh nghiệp khởi nghiệp, hiểu được các hình thức pháp lý của doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay, biết lựa chọn hình thức pháp lý phù hợp với doanh nghiệp khởi nghiệp...

4.1.4. Hiểu được nội dung, phương pháp xây dựng triết lý kinh doanh cho doanh nghiệp khởi nghiệp

4.1.5. Biết vận dụng vào hoạt động kinh doanh thực tiễn (hiện thực hóa ý tưởng kinh doanh)

#### 4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Hình thành các kỹ năng cơ bản như kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, kỹ năng trình bày và giải quyết vấn đề,...

4.2.2. Hình thành các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng dự đoán, kỹ năng phân tích tình huống, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng tổ chức...

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng mềm như kỹ năng xử lý và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm việc độc lập,...

4.2.4. Rèn luyện kỹ năng xã hội cơ bản trong hoạt động chuyên môn để lập luận, minh chứng xác thực, thuyết phục trong phân tích lý thuyết và giải quyết tình huống thực tiễn

#### 4.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

4.3.1. Có năng lực làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tổ chức;

4.3.2. Chủ động, sáng tạo trong khuôn khổ của luật pháp; Trung thực, cạnh tranh lành mạnh để tạo việc làm và tìm kiếm lợi nhuận chính đáng cho bản thân và cộng đồng.

### 5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Hiểu tổng quan về khởi nghiệp, những tố chất và kỹ năng cần có của các người khởi nghiệp để nhận diện cơ hội kinh doanh và tìm ra các ý tưởng khởi nghiệp. Hiểu về quy trình lựa chọn, đánh giá các ý tưởng, hiểu được nội dung cơ bản của kế hoạch kinh doanh khởi nghiệp; Biết hiện thực hóa ý tưởng khởi nghiệp

2. Hình thành các kỹ năng cơ bản như kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, kỹ năng trình bày và giải quyết vấn đề,...

3. Hình thành các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng dự đoán, kỹ năng phân tích tình huống, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng tổ chức...

4. Hình thành các kỹ năng mềm như kỹ năng xử lý và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm việc độc lập,...

5. Hình thành kỹ năng xã hội cơ bản trong hoạt động chuyên môn để lập luận, minh chứng xác thực, thuyết phục trong phân tích lý thuyết và giải quyết tình huống thực tiễn

### 6. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết về khởi nghiệp như khởi nghiệp là gì, vai trò của khởi nghiệp, các loại hình khởi nghiệp, quy trình khởi nghiệp, hành trang khởi nghiệp, những yếu tố cần thiết để khởi nghiệp... Bên cạnh đó, học phần còn trang bị cho người học các kỹ năng nhận diện cơ hội, hình thành ý tưởng, đánh giá và lựa chọn ý tưởng... từ đó biết hiện thực hóa ý tưởng của mình một cách khoa học.

### 7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
<b>Chương 1</b>	<b>Tổng quan về khởi nghiệp</b>	<b>10</b>	<b>10</b>		4.1.1
1.1	Khởi nghiệp	6	6		4.1.5
1.2	Khởi sự kinh doanh	4	4		4.2.1
	Câu hỏi và bài tập chương 1				4.2.2
					4.2.3
					4.2.4
					4.3.1
					4.3.2
<b>Chương 2</b>	<b>Hình thành, đánh giá và lựa chọn ý tưởng khởi nghiệp</b>	<b>10</b>	<b>10</b>		4.1.2
					4.2.1
2.1	Nhận diện cơ hội kinh doanh	4	4		4.2.2
2.2	Hình thành ý tưởng khởi nghiệp	3	3		4.2.3
2.3	Đánh giá, lựa chọn ý tưởng khởi nghiệp	3	3		4.2.4
	Câu hỏi và bài tập chương 2				4.3.1
					4.3.2
<b>Chương 3</b>	<b>Lập kế hoạch kinh doanh và tạo lập doanh nghiệp khởi nghiệp</b>	<b>6</b>	<b>6</b>		4.1.3
					4.1.4
3.1	Kế hoạch kinh doanh	3	3		4.1.5
3.2	Tạo lập doanh nghiệp khởi nghiệp	1	1		4.2.1
3.3	Xây dựng triết lý kinh doanh	1	1		4.2.2



Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
3.4	Tạo Slogan	1	1		4.2.3
	Câu hỏi và bài tập chương 3				4.2.4 4.3.1 4.3.2
	Bài tập lớn	4	4		

### 8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo nhóm
- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại,...

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Làm bài tập lớn theo quy định của giảng viên
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12

### 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá: Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	Bài tập lớn	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi trắc nghiệm + Tự luận (90 phút)	60%	

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm điểm chuyên cần (đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận); điểm đánh giá quá trình (điểm bài tập lớn) và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

## 11. Tài liệu học tập

### 11.1. Tài liệu chính

[1] Nguyễn Ngọc Huyền, Ngô Thị Việt Nga. Giáo trình Khởi sự kinh doanh Trường Đại học kinh tế quốc dân, 2017

### 11.2. Tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Ngọc Huyền, Giáo Trình Khởi Sự Kinh Doanh & Tái Lập Doanh Nghiệp. Trường Đại học kinh tế quốc dân, 2018

## 12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	SV cần chuẩn bị
1	Tổng quan về khởi nghiệp	19			Tài liệu [1], [2]
2	Hình thành, đánh giá và lựa chọn ý tưởng khởi nghiệp	22			Tài liệu [[1], [2]
3	Lập kế hoạch kinh doanh và tạo lập doanh nghiệp khởi nghiệp	19			Tài liệu [1], [2]
	Bài tập lớn	9			Tài liệu [1], [2]

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 8 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

P.TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TS. Hoàng Hùng Thắng

ThS. Đặng Thị Thu Giang

ThS. Bùi Thị Thúy Hằng